

PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

NGUYỄN THỊ HẰNG *

Ngày nhận bài: 18/4/2022

Nhận kết quả phản biện: 27/6/2022

Duyệt đăng: 22/7/2022

Tóm tắt: Kinh tế trang trại là một loại hình kinh tế sản xuất nông sản gắn với nền nông nghiệp hàng hóa. Những năm gần đây, kinh tế trang trại trở thành hướng đi hiệu quả ở nhiều địa phương, trong đó có tỉnh Hà Tĩnh. Trên cơ sở khái quát một số vấn đề lý luận, cơ sở chính trị, pháp lý về kinh tế trang trại, bài viết phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian tới.

Từ khóa: Hà Tĩnh; kinh tế trang trại; phát triển kinh tế trang trại.

Đặt vấn đề

Trang trại là hình thức tổ chức kinh tế cơ sở của nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa. So với nhiều địa phương trên cả nước, Hà Tĩnh là vùng đất có nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển kinh tế trang trại (KTTT). Chính quyền và nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã phát triển mô hình KTTT phù hợp với đặc thù của địa phương. Hà Tĩnh được biết đến với 13 sản phẩm hàng hóa chủ lực, trọng tâm là bốn con (lợn, tôm, bò, hươu) và ba cây (rau củ quả chất lượng cao, cam, bưởi đặc sản). Một số mô hình trang trại phát triển đột phá như: lợn, tôm, hươu, cam chất lượng cao và rau, củ, quả áp dụng công nghệ mới. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, các trang trại ở Hà Tĩnh vẫn gặp nhiều khó khăn về định hướng kinh doanh, đất đai, vốn, lao động, thị trường tiêu thụ. Thực tiễn này đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu, tổng kết về lý luận và thực tiễn để tìm ra giải pháp hiệu quả nhằm phát triển KTTT trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian tới.

1. Một số vấn đề lý luận về phát triển kinh tế trang trại

Kinh tế trang trại là tổng thể các yếu tố sản xuất kinh doanh và các mối quan hệ kinh tế nảy sinh trong quá trình hoạt động của trang

trại. KTTT là hình thức kinh tế sản xuất nông sản hàng hóa, phát sinh và phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa, thay thế cho nền kinh tế tiểu nông tự cấp, tự túc. Có thể xem KTTT gồm tổng thể các quan hệ kinh tế của các tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh nông nghiệp như: Các hoạt động trước và sau sản xuất nông sản hàng hóa xung quanh các trục trung tâm là hệ thống các trang trại thuộc các ngành, nông, lâm, ngư nghiệp ở các vùng kinh tế khác nhau.

Phát triển KTTT là hoạt động thúc đẩy các yếu tố sản xuất kinh doanh và các mối quan hệ kinh tế nảy sinh trong quá trình hoạt động nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tích cực cho trang trại. Phát triển KTTT có vai trò rất lớn trong nền kinh tế quốc dân, có tác động lớn về kinh tế, xã hội và môi trường. Trong phát triển nông nghiệp, nông thôn, KTTT là hình thức kinh tế quan trọng thực hiện sự phân công lao động xã hội.

Về kinh tế, KTTT là hình thức tổ chức sản xuất lấy việc khai thác tiềm năng và lợi thế so sánh phục vụ nhu cầu xã hội làm phương thức sản xuất chủ yếu. Vì vậy, nó cho phép huy động, khai thác đất đai, sức lao động và nguồn lực khác một cách đầy đủ, hợp lý và có hiệu quả. Nhờ vậy, nó góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế

* Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây.

trong nông nghiệp, nông thôn nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội nói chung. Qua đó thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu KTTT tạo ra nhiều nông sản, nhất là các nông sản làm nguyên liệu cho công nghiệp vì vậy trang trại góp phần thúc đẩy công nghiệp nhất là công nghiệp chế biến và dịch vụ sản xuất ở nông thôn phát triển.

Về mặt xã hội, phát triển KTTT góp phần tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho lao động nông thôn, làm tăng hộ giàu và giảm số hộ nghèo đói ở nông thôn; thúc đẩy kết cấu hạ tầng nông thôn, tạo tấm gương cho các hộ nông dân về cách thức tổ chức sản xuất kinh doanh tiên tiến và hiệu quả.

Về mặt môi trường, phát triển KTTT nhìn chung có tác động tích cực đến bảo vệ môi trường sinh thái. Do sản xuất kinh doanh tự chủ và vì mục đích thiết thực lâu dài, các chủ trang trại luôn có ý thức khai thác hợp lý và quan tâm bảo vệ môi trường. Phát triển KTTT phù hợp với điều kiện tự nhiên kinh tế từng vùng và từng địa phương, nhất là những vùng địa phương có điều kiện đất đai và điều kiện sản xuất hàng hóa sẽ đem lại nhiều kết quả về kinh tế - xã hội và môi trường.

2. Cơ sở chính trị, pháp lý về phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Ở Việt Nam, từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, nhất là với Nghị quyết 10/NQ-TW ngày 05/04/1988 của Bộ Chính trị, tiếp theo đó nhiều bộ luật quan trọng trong đó có Luật Đất đai, cùng với nhiều văn bản, nghị quyết và các chính sách phát triển kinh tế được ban hành đã làm cho KTTT ngày càng phát triển. Đặc biệt, Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 10//1998 của Bộ Chính trị thừa nhận KTTT như một hình thức phát triển kinh tế hộ sản xuất hàng

hóa quy mô lớn hơn, trình độ cao hơn; mở rộng quyền sử dụng đất, thừa nhận đất đai có giá trị. Nghị quyết số 03/2000/NQ-CP ngày 02/02/2000 của Chính phủ về KTTT xác định: "Kinh tế trang trại là hình thức tổ chức sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp, nông thôn, chủ yếu dựa vào hộ gia đình, nhằm mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả sản xuất trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông, lâm, thủy sản"[1, tr.1]. Hai Nghị quyết trên đã góp phần xác lập những cơ sở và điều kiện tất yếu, cần thiết cho KTTT phát triển.

Ngày 13/4/2011, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT quy định tiêu chí mới của trang trại. Theo đó, trang trại được xác định theo lĩnh vực sản xuất như: Trang trại trồng trọt; trang trại chăn nuôi; trang trại lâm nghiệp; trang trại nuôi trồng thủy sản và trang trại tổng hợp. Trang trại chuyên ngành (trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản) là những trang trại có tỷ trọng giá trị sản lượng nông sản hàng hóa của ngành chiếm 50% cơ cấu giá trị sản lượng hàng hóa của trang trại trong năm. Trong trường hợp không có ngành nào chiếm trên 50% cơ cấu giá trị sản lượng hàng hóa thì được gọi là trang trại tổng hợp.

Hiện nay, có nhiều tiêu chí để phân loại KTTT. Căn cứ theo trình độ phát triển của các trang trại nghĩa là xét về quy mô, hiệu quả, năng lực quản lý, trình độ áp dụng khoa học công nghệ và mức độ thị trường hóa trong sản xuất của trang trại..., có hai loại hình: Trang trại nông hộ (bán trang trại): Là hình thức trang trại gia đình, vẫn còn giữ lại một số tập quán của nền sản xuất nông nghiệp lạc hậu

với quy mô sản xuất chưa cao, mức độ áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ còn thấp nhưng đã bước đầu sản xuất theo nhu cầu thị trường, tức là sản xuất để bán. Loại thứ hai là trang trại kinh doanh hoàn bị: Là hình thức trang trại đạt trình độ phát triển cao với quy mô sản xuất lớn, hiệu quả sản xuất cao, trình độ áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất rất phát triển và sản xuất tập trung đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Căn cứ theo hình thức tổ chức kinh doanh, người ta chia thành: Trang trại trồng trọt, trang trại chăn nuôi, trang trại nuôi trồng thủy sản, trang trại lâm nghiệp, trang trại tổng hợp.

Căn cứ theo hình thức góp vốn, có trang trại gia đình, trang trại liên doanh, trang trại hợp doanh theo cổ phần, trang trại ủy thác.

3. Thực trạng phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Ở Hà Tĩnh, KTTT đã phát triển nhanh chóng, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Diện mạo các địa phương có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt hơn 35 triệu đồng/năm. Tính đến cuối năm 2021, Hà Tĩnh có 171/182 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm tỷ lệ 94%), 19 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, hai xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 747 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, 7.244 vườn mẫu; 8/13 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới [2, tr.1]. Đó là nền tảng quan trọng để Hà Tĩnh phát triển KTTT.

Nhờ áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất hàng hóa; tạo sự liên kết dịch vụ sản xuất, thu hút nguồn vốn nhân rộng của nhiều tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; chủ

động tiếp cận thị trường, tìm đầu ra cho sản phẩm..., KTTT ở Hà Tĩnh đã có bước phát triển nhanh chóng, góp phần tích cực vào việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích đất canh tác, đẩy nhanh tiến độ xóa đói, giảm nghèo, giúp nông dân vươn lên làm giàu. Đặc biệt, cũng chính nhờ phát triển mô hình KTTT đã giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động, tăng thu nhập cho nông dân, từng bước thực hiện hiệu quả các tiêu chí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Kinh tế trang trại ở Hà Tĩnh đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng; đã và đang có sự chuyển biến trong sản xuất, kinh doanh, sản phẩm hàng hóa phù hợp với yêu cầu của thị trường, đạt hiệu quả kinh tế cao. Nhiều trang trại đã chủ động được giống và sản xuất giống cây trồng, vật nuôi tốt cung ứng cho nông dân trong vùng.

Tính đến năm 2021, Hà Tĩnh có 246 trang trại nông nghiệp theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020, trong đó có 24 trang trại trồng trọt (chiếm 9,8%), 173 trang trại chăn nuôi (chiếm 70,3%), 23 trang trại nuôi trồng thủy sản (chiếm 9,3%), 26 trang trại tổng hợp (chiếm 10,6%). So với năm 2020, số trang trại đã tăng 18 trang trại (10 trang chăn nuôi, 7 trang trại tổng hợp và 1 trang trại thủy sản) [3, tr.2].

Hầu hết các trang trại đã khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, tập trung chủ yếu ở các huyện như Hương Khê, Hương Sơn, Vũ Quang, Can Lộc... Đặc biệt, việc liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân và doanh nghiệp được hình thành và nhân rộng trên nhiều lĩnh vực. Tiêu biểu, trong chăn nuôi có mô hình liên kết giữa các

hộ nông dân với Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh, Công ty CP (Thái Lan); trong sản xuất lúa gạo chất lượng cao đã hình thành nhiều cánh đồng mẫu lớn ở Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Thạch Hà, Can Lộc... Ngoài ra, còn có sự liên kết trong sản xuất, chế biến chè, cao su, gỗ nguyên liệu. Việc liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp và nông dân theo chuỗi giá trị đã tạo sự ổn định đầu ra sản phẩm giúp nông dân yên tâm sản xuất, hỗ trợ lẫn nhau về nguồn lực và chia sẻ rủi ro trong quá trình sản xuất, tăng chất lượng và giá trị sản phẩm, tạo động lực thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn.

Nhiều trang trại đã trở thành điển hình trong xây dựng nông thôn mới Hà Tĩnh như Trang trại trồng cây lâu năm, cây ăn quả của ông Đinh Công Oánh, xã Hương Đô, huyện Hương Khê (sản phẩm chính là Cam Khe Mây) với vốn đầu tư 4,1 tỷ đồng, diện tích đất sản xuất là 28 ha, 10 lao động thường xuyên, giá trị sản xuất đạt được là hơn 5,1 tỷ đồng/năm. Trang trại chăn nuôi của Ông Lê Văn Bằng, xã Xuân Liên, Nghi Xuân sở hữu mô hình trang trại chăn nuôi lợn khép kín. Diện tích của trang trại 8,3 ha với chi phí vốn đầu tư hơn 5 tỷ đồng, từ 10 đến 12 lao động thường xuyên làm việc ở trang trại. Tổng giá trị sản xuất đạt hơn 5 tỷ đồng/năm. Trang trại tổng hợp của Ông Ngô Xuân Linh, xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn (trồng cam, chăn nuôi bò, cá...). Diện tích của trang trại là 21 ha, với tổng giá trị sản xuất đạt trên 10 tỷ đồng/năm[3, tr.3].

Vốn đầu tư phát triển KTTT ở Hà Tĩnh chủ yếu là vốn tự có và vốn vay của cộng đồng (chiếm khoảng 70%), nguồn vốn vay tín dụng ngân hàng còn chiếm tỉ trọng thấp. Ở Hà Tĩnh, vốn bình quân của một trang trại

khoảng 3,5 tỷ đồng/trang trại, tổng diện tích đất của trang trại là 1.199 ha, bình quân đạt 4,87 ha/trang trại.

Tổng số lao động thường xuyên của các trang trại đạt 837 người, bình quân mỗi trang trại có từ 3-4 lao động/trang trại. Tổng giá trị sản xuất của các trang trại năm 2021 đạt 1.232.487 triệu đồng, bình quân mỗi trang trại đạt 5.010 triệu đồng/trang trại[3, tr.2].

Thực tế cho thấy, KTTT ở Hà Tĩnh đã và đang có những đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế của địa phương. Hầu hết trang trại sử dụng diện tích đất có hiệu quả, khai thác tốt tiềm năng và lợi thế góp phần nâng cao năng suất, sản lượng trên mỗi đơn vị diện tích.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát triển KTTT ở Hà Tĩnh vẫn còn nhiều khó khăn, chưa tương xứng với tiềm năng đất đai, lao động của địa phương. Hầu hết các trang trại đều phát triển theo hướng tự phát, quy mô nhỏ, quy hoạch thiếu bài bản, hiệu quả kinh tế chưa cao. Nhiều trang trại chưa có quỹ đất lớn để mở rộng quy mô, chưa huy động được nhiều nguồn vốn đầu tư lớn để phát triển theo hướng đại sản xuất, nâng cao sản lượng và chất lượng nông sản hàng hóa. Nguyên nhân của tình trạng này là do quy định chặt chẽ của ngành tài chính ngân hàng, phần lớn các ngân hàng không chấp nhận tài sản thế chấp là các trang thiết bị, cây, con của các cơ sở trồng trọt và chăn nuôi.

Bên cạnh đó, đa số chủ trang trại là nông dân, chưa được đào tạo bài bản về công tác quản lý cũng như kỹ thuật chuyên môn, do đó việc sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế trang trại ban đầu là tự phát, chủ yếu dựa trên kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau. Một số trang trại chưa xây dựng kế hoạch phát triển lâu dài, chưa hạch toán kinh doanh bài bản. Vì thế, khi gặp bất lợi từ kinh tế thị trường hoặc đầu tư sai hướng sẽ dễ dẫn đến thua lỗ,

đổ vỡ, gây thiệt hại lớn cho người nông dân. Ngoài ra, một số trang trại có chất lượng sản phẩm thấp, chưa tạo được thương hiệu, chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn nhiều hạn chế.

4. Một số giải pháp phát triển kinh tế trang trại ở Hà Tĩnh trong thời gian tới

Một là, thực hiện công tác quy hoạch phát triển KTTT, sản xuất hàng hóa, trong đó tập trung vào quy hoạch đất đai, vùng sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và chế biến, tiêu thụ nông sản, cơ sở hạ tầng để khai thác lợi thế, tăng cường sự quản lý và hỗ trợ của nhà nước, giảm thiểu sự phát triển tự phát của trang trại.

Hai là, xây dựng các mô hình KTTT trong nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và giảm thiểu ô nhiễm môi trường theo điều kiện tự nhiên, kỹ thuật, địa hình canh tác.

Ba là, tập trung đầu tư cho công tác khuyến nông, khuyến ngư; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến cho chủ trang trại như: Đưa các giống cây, con có phẩm chất tốt, chất lượng cao, năng suất khá vào sản xuất; áp dụng công nghệ mới trong chế biến, bảo quản nông sản... Hướng dẫn các chủ trang trại thực hiện quản lý chất lượng nông sản đạt các tiêu chuẩn VietGAP...

Bốn là, tăng cường đào tạo, tập huấn cho đội ngũ chủ trang trại về kỹ năng quản trị kinh

doanh nhằm tìm hướng phát triển phù hợp trong cơ chế thị trường; đào tạo nghề phù hợp cho lao động làm việc ở trang trại, nhất là những lao động kỹ thuật của trang trại.

Năm là, khuyến khích và đẩy mạnh mối liên kết giữa cơ sở sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản bằng việc cung cấp thông tin thị trường, tư vấn định hướng cho các trang trại sản xuất những sản phẩm thị trường cần và tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm của các trang trại.

Kết luận

Phát triển KTTT là xu hướng tất yếu trong điều kiện một nước nông nghiệp như Việt Nam và một địa phương có nhiều tiềm năng như tỉnh Hà Tĩnh. Từ những chủ trương đúng đắn, cách làm hay, KTTT đã giúp nhiều hộ có thu nhập khá, giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh đi lên vững chắc. Mặc dù sự phát triển KTTT ở Hà Tĩnh còn có những khó khăn nhất định nhưng với những định hướng đúng đắn và những giải pháp cụ thể, KTTT sẽ là một trong những hướng đi đúng đắn để Hà Tĩnh khai thác và sử dụng có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh địa phương, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh nói riêng và trên cả nước nói chung trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

- [1] Chính phủ (2000), *Nghị quyết số 03/2000/NQ-CP ngày 02 - 02 - 2000 về kinh tế trang trại*.
- [2] Vũ Lam, *Hà Tĩnh phấn đấu xây dựng tỉnh nông thôn mới, phát triển toàn diện*, <https://laodong.vn>
- [3] Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Tĩnh (2021), *Báo cáo số 3193/SNN-PTNT ngày 29 tháng 12 năm 2021 về tình hình kinh tế trang trại theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT năm 2021*, Hà Tĩnh.
- [4] Tỉnh ủy Hà Tĩnh (2015), *Nghị quyết của Ban thường vụ tỉnh ủy về Đẩy mạnh thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020*, lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Hà Tĩnh.
- [5] Trần Trác (2000), *Vai trò của kinh tế trang trại trong phát triển nông nghiệp và nông thôn, tư liệu kinh tế trang trại*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.